

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

Số: 138/2018/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ninh, ngày 07 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức,
viên chức trong nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
KHOÁ XIII - KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Xét Tờ trình số 8667/TTr-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước; Báo cáo thẩm tra số 145/BC-HĐND ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Ban Pháp chế và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định về mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ninh.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Cán bộ trong các cơ quan nhà nước;

b) Công chức, công chức thực hiện chế độ tập sự trong các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; ở huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; công chức xã, phường, thị trấn; công chức trong bộ máy lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập;

c) Sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sỹ quan, chiến sỹ, công nhân, viên chức trong các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;

d) Những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, thôn, bản, khu phố;

đ) Viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập;

e) Đối tượng đào tạo, bồi dưỡng khác theo Chương trình, Kế hoạch, Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

3.1. Chi thù lao giảng viên, báo cáo viên:

a) Giảng viên, báo cáo viên là Ủy viên Trung ương Đảng; Bộ trưởng, Bí thư Tỉnh ủy và các chức danh tương đương: Mức chi 2.000.000 đồng/người/buổi;

b) Giảng viên, báo cáo viên là Thứ trưởng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và các chức danh tương đương; giáo sư; chuyên gia cao cấp: Mức chi 1.800.000 đồng/người/buổi;

c) Giảng viên, báo cáo viên là Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Vụ trưởng và Phó vụ trưởng thuộc Bộ, Viện trưởng và Phó viện trưởng thuộc Bộ, Cục trưởng, Phó cục trưởng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các chức danh tương đương; phó giáo sư; tiến sỹ: Mức chi 1.600.000 đồng/người/buổi;

d) Giảng viên, báo cáo viên là lãnh đạo các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Bí thư, Phó bí thư cấp huyện, lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các chức danh tương đương; báo cáo viên cấp tỉnh và giảng viên chính: Mức chi 1.300.000 đồng/người/buổi.

đ) Giảng viên, báo cáo viên còn lại là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và cấp tỉnh (ngoài 4 đối tượng nêu trên): Mức chi 1.000.000 đồng/người/buổi.

e) Giảng viên, báo cáo viên là cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các đơn vị từ cấp huyện và tương đương trở xuống: Mức chi 600.000 đồng/người/buổi.

Trường hợp các lớp bồi dưỡng do các cơ quan, đơn vị quyết định mở lớp để thực hiện chức năng, nhiệm vụ thường xuyên của cơ quan, đơn vị; giảng viên, báo cáo viên là cán bộ của cơ quan, đơn vị trực tiếp tham gia giảng dạy tại lớp, mức chi hỗ trợ bằng 50% mức chi thù lao giảng viên, báo cáo viên theo các chức danh ở trên.

3.2. Đối với các nội dung chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức không quy định tại nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính và các văn bản chính sách hiện hành có liên quan đến nội dung chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh khóa XIII, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực kể từ ngày 17 tháng 12 năm 2018.//*ka*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ QH; Chính phủ (b/c);
- Ban CTĐB của UBTW Quốc hội;
- Các bộ: Tài chính, Tư pháp, Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIII;
- Các ban và Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- VP HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND huyện, TX, TP;
- Đài PTTH, Báo QN, TT Thông tin;
- Lưu: VT, PC.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Độc